



NỘI DUNG HỌC ONLINE MÔN TIẾNG ANH

Tuần 13 (25/10 - 29/10)

Họ và tên:

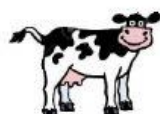
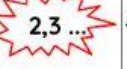
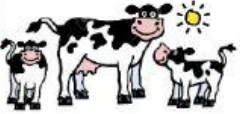
Lớp: 1.....

THỜI GIAN	NỘI DUNG
Thứ 2 (25/10)	1. Xem video bài hát và ôn tập từ vựng chủ đề "Farm animals" qua link: YouTube 2. Nghe, chỉ tay và ôn tập các từ về chủ đề "Farm animals" đã học qua link: YouTube  cow  goat  chicken  goose  bee  duck  horse  sheep 3. Ôn tập từ vựng qua link trò chơi: Wordwall

1. Xem video và chơi trò dự đoán các con vật ở nông trại qua link:  YouTube

2. Nghe, chỉ tay và luyện đọc các từ số ít, số nhiều chủ đề "Farm animals" qua link:  YouTube

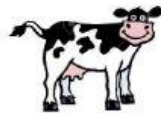
Thứ 3
(26/10)

	 cow	 goat	 chicken	 goose
	 cow s	 goat s	 chicken s	 geese

3. Chỉ tay, luyện đọc mẫu câu:

1. What is this?

- It is a cow.



2. What are these?

- They are cow**s**.



1. Nghe, chỉ tay và luyện đọc các từ số ít, số nhiều chủ đề "Farm animals" qua link:



Thứ 4
(27/10)

1	 cow	 goat	 chicken	 goose
2,3 ...	 cows	 goats	 chickens	 geese

2. Chỉ tay, luyện đọc mẫu câu:

1. What is this?

It is a goose.



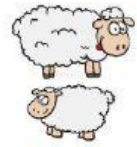
2. What are these?

They are geese.



3. Ôn tập từ vựng qua link trò chơi:  Wordwall

1. Nghe, chỉ tay và luyện đọc các từ số ít, số nhiều chủ đề "Farm animals" qua link: 

	 bee	 duck	 horse	 sheep
	 bees	 ducks	 horses	 sheep

Thứ 5
(28/10)

2. Chỉ tay, luyện đọc mẫu câu:



1. These are my ducks.



2. Those are my horses.

3. Ôn tập từ vựng và mẫu câu qua link trò chơi:

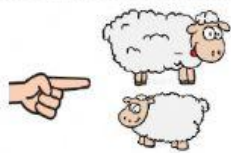


1. Nghe, chỉ tay và luyện đọc các từ số ít, số nhiều chủ đề "Farm animals" qua link:  YouTube

Thứ 6
(29/10)

	 bee	 duck	 horse	 sheep
	 bees	 ducks	 horses	 sheep

2. Chỉ tay, luyện đọc mẫu câu:



1. These sheep are big.



2. Those bees are small.

3. Làm phiếu bài tập cuối tuần tại link:



4. Làm bài trong phần Homework trên Pearson English Portal tại link

